Điền số

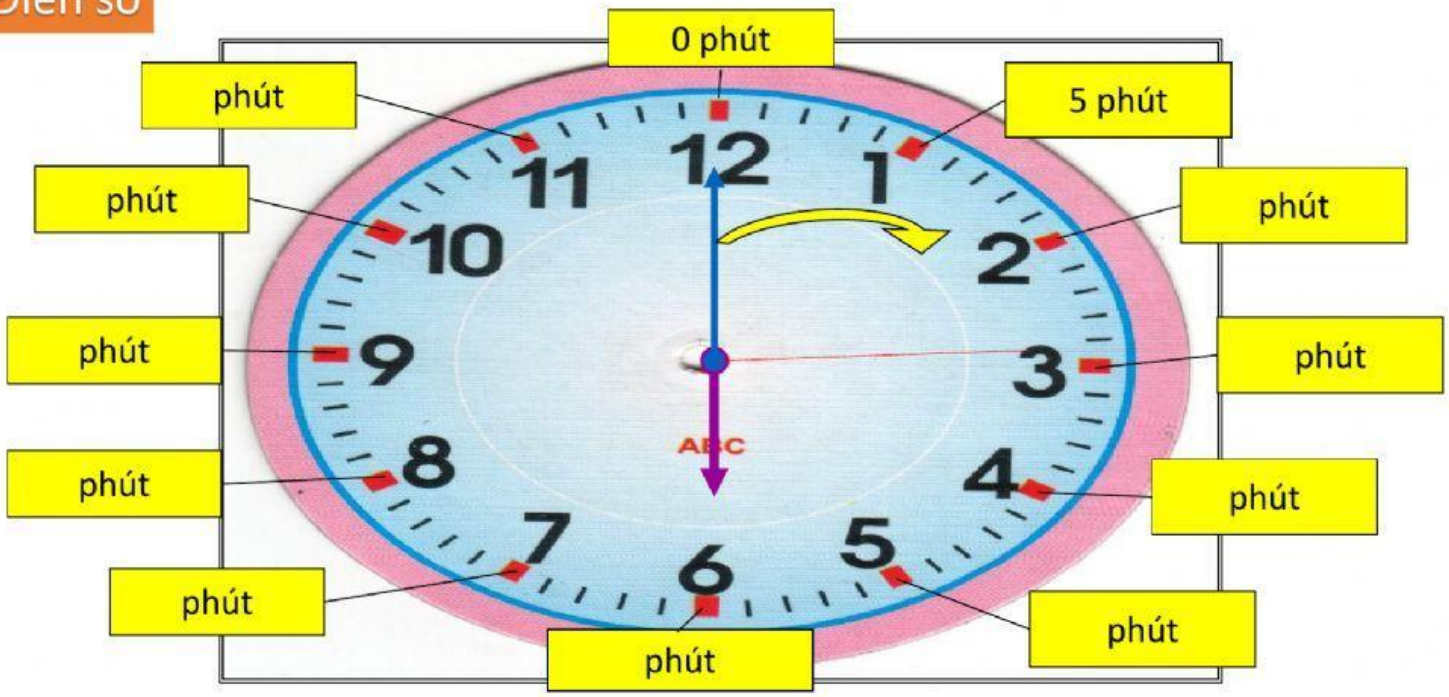

LIVEWORKSHEETS

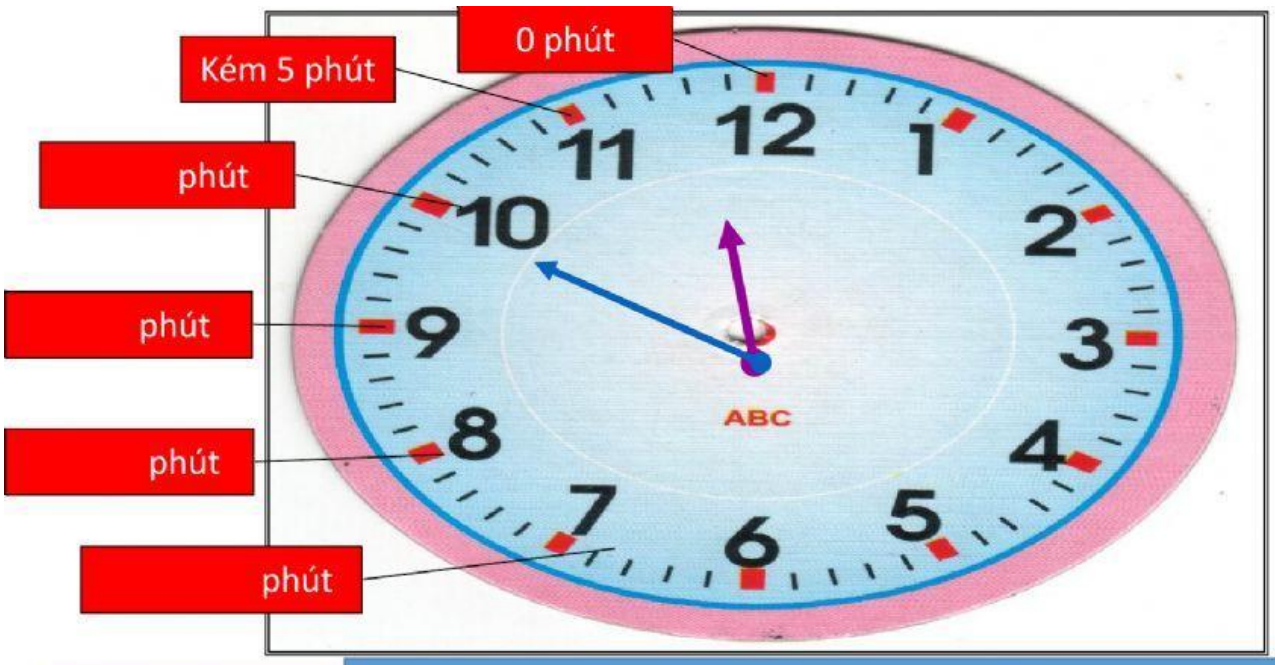

Giờ hơn:	**11 giờ 50 phút**
Giờ kém:	**12 giờ kém 10 phút**

LIVEWORKSHEETS

Bài 1 Đồng hồ chỉ mấy giờ ?

A

B

C

6 giờ 55 phút
7 giờ kém 5 phút

D

E

G

LIVEWORKSHEETS

Bài 2 Mỗi đồng hồ ứng với cách đọc nào?

a) 3 giờ 5 phút

b) 4 giờ 15 phút

c) 7 giờ 20 phút

d) 9 giờ kém 15 phút

e) 10 giờ kém 10 phút

g) 12 giờ kém 5 phút

LIVEWORKSHEETS

Bài 3

a) Bạn Minh thức dậy lúc mấy giờ ?

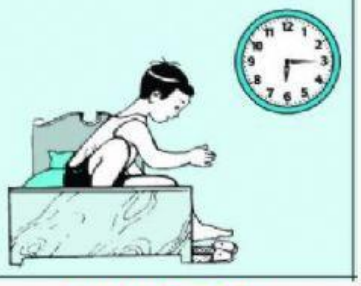

6 giờ 15 phút

b) Bạn Minh đánh răng, rửa mặt lúc mấy giờ ?

c) Bạn Minh ăn sáng lúc mấy giờ ?

d) Bạn Minh tới trường lúc mấy giờ ?

e) Lúc mấy giờ bạn Minh bắt đầu đi từ trường về nhà ?

g) Bạn Minh về đến nhà lúc mấy giờ ?

LIVEWORKSHEETS